

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra
về an toàn thực phẩm năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công thương Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-BCĐTUVSATTP ngày 16/02/2017 của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2017;

Xét đề nghị của Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về Vệ sinh an toàn thực phẩm, tại Tờ trình số 40/TTr-SYT ngày 06/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về Vệ sinh an toàn thực phẩm, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra; báo cáo tình hình thực hiện cho Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan theo quy định.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương; Thủ tướng các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể liên quan; các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về Vệ sinh an toàn thực phẩm; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: YT, NN&PTNT, CT (báo cáo);
- Thường trực BCD LNTW về VSATTP-BYT;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Báo BD; Đài PTTH Bình Định;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- Lãnh đạo VPUB;
- Lưu: VP, K6, K10, K15

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
LIÊN NGÀNH VỀ VSATTP TỈNH**

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra an toàn
thực phẩm năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **893** /QĐ-UBND
ngày **16** /3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 13/CT-TTg*); Kế hoạch số 160/KH-BCĐTUVSATTP ngày 16/02/2017 của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP- Bộ Y tế Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP năm 2017; UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2017 trên địa bàn Bình Định (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch*); cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

I. Mục đích.

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; đánh giá trách nhiệm đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện quản lý nhà nước về ATTP theo Chỉ thị số 13/CT-TTg và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học và ATTP tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh đa cấp thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm chức năng theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá tình hình về ATTP đối với các nhóm thực phẩm có nguy cơ cao lưu thông trên thị trường nhằm cảnh báo mối nguy và định hướng giải pháp quản lý.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về ATTP (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo).

5. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đánh giá hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật; phát hiện những bất cập để đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về ATTP.



II. Yêu cầu.

1. Thanh tra, kiểm tra toàn diện việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP tại các cơ sở thực phẩm; triển khai thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, yêu cầu triển khai thanh tra, kiểm tra đột xuất theo Chỉ thị số 13/CT-TTg.

2. Bảo đảm kiểm soát ATTP thường xuyên, liên tục trong năm, tránh triển khai theo phong trào; làm tốt công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp nhằm không gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp và người dân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng có liên quan, tăng cường phối hợp liên ngành từ tuyến tỉnh đến tuyến xã, phường, thị trấn để bảo đảm các đoàn thanh tra, kiểm tra đủ mạnh nhằm kịp thời theo quy định của pháp luật; tránh chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng thanh tra, kiểm tra và nâng cao hiệu lực quản lý.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH.

I. Triển khai các đợt thanh tra, kiểm tra năm 2017.

1. Cấp tỉnh:

a) Thanh tra, kiểm tra liên ngành:

- Trong năm 2017, tỉnh Bình Định triển khai 03 đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành về vệ sinh ATTP vào các dịp: Tết Nguyên đán Đinh Dậu và mùa Lễ hội Xuân 2017, “Tháng hành động vì ATTP năm 2017”, Tết Trung Thu năm 2017.

- Trong các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành nêu trên, căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ, UBND tỉnh giao Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP của tỉnh (*sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh*) chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra; ban hành quyết định thanh tra và thành lập các đoàn thanh tra liên ngành của tỉnh để tiến hành thanh tra, kiểm tra toàn bộ các nội dung theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về ATTP. Theo đó, cấp tỉnh tổ chức 03 (ba) đoàn thanh tra liên ngành, với thành phần: Trưởng mỗi đoàn thanh tra là 01 cán bộ đủ tiêu chuẩn làm Trưởng đoàn thanh tra, thuộc các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương; các cán bộ khác thuộc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

- Khi thực hiện các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành, mời đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia kiểm tra theo Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016-2020 mà Chủ tịch UBND tỉnh đã ký kết với Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

b) Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

- Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật An toàn thực

phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-P ngày 25/4/2012 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công thương và Kế hoạch số 160/KH-BCĐTUVSATTP ngày 16/02/2017 của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về Vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế (được đăng tải trên trang Website của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế).

2. Cấp huyện, thị xã, thành phố:

Căn cứ Kế hoạch này, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch của địa phương, trình UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh khi Đoàn thanh tra, kiểm tra trên địa bàn.

II. Trọng tâm các hoạt động thanh tra, kiểm tra.

1. Thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng thực phẩm:

a) Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm tại các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản, quá trình sản xuất, chế biến, nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm, chất cấm trong chăn nuôi; kiểm soát việc sử dụng kháng sinh, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi, chất vàng ô trong chế biến thực phẩm; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu.

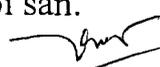
b) Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm hậu kiểm, mẫu giám sát do các Phòng kiểm nghiệm thuộc các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các đơn vị kiểm nghiệm thuộc Sở Y tế thực hiện.

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm:

Kiểm tra việc thực hiện các quy định về:

a) Công bố hợp quy/ công bố phù hợp quy định ATTP đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm (gọi tắt là sản phẩm thực phẩm) theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 38/2012/NĐ-CP và Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm; Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng; Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm; Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 11/5/2015 Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và các văn bản khác có liên quan.

b) Ghi nhãn thực phẩm theo quy định của Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.



c) **Quảng cáo sản phẩm thực phẩm** theo quy định của Luật Quảng cáo; Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Quảng cáo; Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 40/2012/TT-BCT ngày 21/12/2012 quy định cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương.

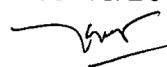
d) **Điều kiện bảo đảm ATTP trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm** theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP; các Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương; Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, ATTP có liên quan đến phạm vi quản lý của Bộ Công thương; Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 Quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 quy định điều kiện bảo đảm ATTP và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thủy sản xuất khẩu; Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm ATTP.

đ) **Chất lượng của sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm** so với tiêu chuẩn đã công bố/quy chuẩn kỹ thuật/các quy định về an toàn thực phẩm.

e) **Việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu**, ngăn chặn việc thâm lậu các loại thực phẩm không bảo đảm an toàn.

2. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

Tập trung thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo đảm ATTP đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo quy định tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 38/2012/NĐ-CP, Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý ATTP đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, Thông tư số 48/2015/TT-



BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

Chú trọng kiểm soát bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn.

4. Đối với cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố:

Tập trung kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 38/2012/NĐ-CP; Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các cấp từ huyện, thị xã, thành phố đến xã, phường, thị trấn là các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP tại địa phương:

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của UBND các cấp từ huyện, thị xã, thành phố đến xã, phường, thị trấn; Việc triển khai thực hiện Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 38/2012/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, của UBND tỉnh liên quan đến công tác bảo đảm ATTP.

Kiểm tra việc quản lý, thống kê danh sách cơ sở thực phẩm trên địa bàn; việc cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; ký cam kết bảo đảm ATTP; công tác xác nhận kiến thức về ATTP, thông tin, giáo dục, truyền thông về ATTP; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

6. Xử lý vi phạm:

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường. Các cơ quan có thẩm quyền phải áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, các biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh có vi phạm quy định về ATTP; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền; công bố công khai cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA.

Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra trong các đợt Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, “Tháng hành động vì ATTP” được thực hiện theo quy định cụ thể của từng đợt thanh tra, kiểm tra.

Báo cáo về kết quả thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về bảo đảm ATTP năm 2017 của các đơn vị, địa phương gửi về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh - Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan vào các thời điểm sau:

- Báo cáo 06 tháng: thực hiện trước ngày 25/6/2017.
- Báo cáo năm 2017: thực hiện trước ngày 25/12/2017.



IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Cấp tỉnh: Sử dụng từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao dự toán năm 2017 cho các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương và các đơn vị liên quan để thực hiện.

2. Cấp huyện: Sử dụng từ nguồn kinh phí do địa phương cân đối, bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để thực hiện.

C. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH.

I. Cơ quan chủ trì:

1. Cấp tỉnh: UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về VSATTP tỉnh; Sở Y tế (cơ quan thường trực).

2. Cấp huyện: UBND huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP cấp huyện; Phòng Y tế (cơ quan thường trực).

3. Cấp xã: UBND xã, Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP cấp xã; Trạm Y tế (cơ quan thường trực).

II. Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa - Thể thao, Sở Du lịch, Báo Bình Định, Đài Phát thanh Truyền hình Bình Định, các đài truyền thanh cơ sở và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt mục tiêu, kết quả đề ra.

III. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tích cực phối hợp với các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương tổ chức triển khai Kế hoạch này; tổ chức giám sát việc tuyên truyền, thực thi pháp luật về ATTP; tham gia giám sát thực hiện cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; tuyên truyền cho người dân tẩy chay các cơ sở thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, các sản phẩm thực phẩm ô nhiễm, biến chất, đồng thời tố cáo các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Tuấn Thanh
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
LIÊN NGÀNH VỀ VSATTP TỈNH